

**Lịch thu gom rác thải đã phân loại, 1 lần/tháng – Năm 2026**

Xin hãy đem rác ra bỏ trong khoảng thời gian từ 6:00~8:00 sáng của ngày thu gom rác.

Khu vực Naka	Khu vực Inaba	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Monzen-cho 2, 3, 4, Sakura-machi (toàn bộ*), Kusunoki-cho (toàn bộ), Daito-cho, Sumiyoshi-cho, Miihigashi-machi * “toàn bộ” ở đây có nghĩa là “toàn bộ các hội đồng tự trị”	Maedonishi-machi (toàn bộ) Shimogiri-cho Miiyama	2	7	2	2	4	2	2	4	2	6	2	2
Toushin-cho, Oda-cho, Nobunaga-cho (toàn bộ), Shonan-cho, Yuhigaoka (toàn bộ), Greenbell, Nyukai-cho (toàn bộ), Fudogaoka (toàn bộ)	Kaminakaya-cho, Yamawaki-cho Matsumoto-cho	3	8	3	3	5	3	6	5	3	7	3	3
Miikita-machi (toàn bộ)	Mii-cho (toàn bộ) Jougo-cho	8	12	4	8	6	4	7	6	4	8	4	4
	Ozano-cho, Shimonakaya-cho Kozano-cho (toàn bộ)	9	13	5	9	7	8	8	10	8	13	5	5
	Ono-cho, Narukiyo-cho Kamioki-cho	10	14	9	10	12	9	9	11	9	14	9	9
Nishiichiba-cho, Sunny Heights, Navi Stage Naka, Maeno-cho, Nobata-cho, Iwachi-cho		14	15	10	14	13	10	14	12	10	15	10	10
Shinden-cho, Nagatsuka-cho, Yamaushiro-cho, Nakanodai		15	19	11	15	18	11	15	13	11	19	12	11
Shinkano-cho (toàn bộ), Hiyoshi-cho, Hamami-cho (toàn bộ)		16	20	12	16	19	15	16	17	15	20	16	12
Nishino-machi (toàn bộ), Shinnaka-machi, Rakutenchi-cho, Hon-machi Village House Kakamigahara, Nishinaka-machi		17	21	16	17	20	16	20	18	16	21	17	16
Higashinaka-cho, Minamisakae-machi, Monzen-cho 1 Hinode-machi, Moto-machi, Azuma-cho, Kitasakae-machi, Sakae-machi		21	22	17	22	21	17	21	19	17	22	18	17
Kotogaoka Karayama-cho Kirino-cho		22	26	18	23	25	18	22	20	18	26	19	18
Maeborashin-machi (toàn bộ) Toa-cho Taihei-cho (toàn bộ)	Kitajima, Ryouchino, Nagahira	23	27	19	24	26	25	23	25	22	27	24	19
Kitabora-cho Greenland Karayama Ozakinishi-machi 1 chome (toàn bộ) Ozaki-kita-machi (toàn bộ)		24	28	24	28	27	29	28	26	23	28	25	24
Ozakinishi-machi 2, 3, 5 chome (toàn bộ) Ozakinami-machi (toàn bộ)		28	29	25	29	28	30	29	27	24	29	26	25

Lịch thu gom rác đốt, 2 lần/tuần

Thứ	Ngày nghỉ	Khu vực Naka	Khu vực Inaba
Hai Năm		Village House Kakamigahara Daito-cho Hinode-machi Moto-machi Azuma-cho Kitasakae-machi	Monzen-cho 1 Kitabora-cho Ozaki (toàn bộ)
Ba Sáu	1/1	Shinkano-cho (toàn bộ) Rakutenchi-cho Higashi Naka-cho Taihei-cho Hiyoshi-cho Hamami-cho (toàn bộ) Shinden-cho Nakanodai Monzen-cho 3, 4 Sakura-machi (toàn bộ)	Sumiyoshi-cho Hon-machi Toa-cho Sakae-machi Oda-cho Nobunaga-cho (toàn bộ) Toshin-cho Nishino-machi (toàn bộ) Shinnaka-machi Nishinaka-machi
Tư Bảy	1/2	Nagatsuka-cho Yamaushiro-cho Iwachi-cho Kirino-cho Nishiichiba-cho Sunny Heights Miihigashi-machi Navi Stage Naka Miikita-machi (toàn bộ) Nobata-cho	Maeno-cho Kotogaoka Karayama-cho Minamisakae-machi Monzen-cho 2 Kusunoki-cho (toàn bộ) Yuhigaoka (toàn bộ) Greenbell
			Shonan-cho Nyukai-cho (toàn bộ) Fudogaoka (toàn bộ) Maeborashin-machi Greenland Karayama Mii-cho (toàn bộ) Miiyama Kitajima Ryouchino Nagahira